

HOW ARE DEVAS BORN?

CHƯ THIÊN SINH RA NHƯ THẾ NÀO?

A short source-based Buddhist reference · Tài liệu Phật giáo ngắn dựa trên kinh điển và nguồn truyền thống

1. Devas are beings within samsara

In Buddhist teachings, devas (gods or celestial beings) are sentient beings living in higher realms of cyclic existence. A deva realm is therefore not Nirvana. Birth there is a form of rebirth within samsara.

Trong giáo lý Phật giáo, chư thiên (deva) là những chúng sinh sống trong các cõi cao của luân hồi. Vì vậy, cõi Trời không phải là Niết-bàn. Sinh vào cõi Trời vẫn là một hình thức tái sinh trong Samsara - Luân hồi.

The early Buddhist discourses distinguish the human realm and the realm of devas as different destinations of rebirth. They also describe beings who, after death, reappear among devas.

Các kinh Phật giáo thời kỳ đầu phân biệt cõi người và cõi chư thiên như những cảnh giới tái sinh khác nhau. Kinh cũng mô tả những chúng sinh sau khi chết tái sinh giữa chư thiên.

2. The Four Kinds of Birth

In the Mahāsīhanāda Sutta (Majjhima Nikāya 12), the Buddha teaches four kinds of birth: birth from an egg, birth from a womb, birth from moisture, and spontaneous birth (Pāli: opapātika). The discourse explicitly includes devas among beings that are spontaneously born.

Trong Kinh Đại Sư Tử Hống (Mahāsīhanāda Sutta, Trung Bộ Kinh 12), Đức Phật dạy bốn loại sinh: noãn sinh, thai sinh, thấp sinh và hóa sinh (Pāli: opapātika). Bản kinh nói rõ chư thiên thuộc những chúng sinh hóa sinh.

This means that, according to this canonical classification, devas are not ordinarily described as being conceived in a womb, passing through pregnancy, being born as a human infant, and then growing up in the human way.

Điều này có nghĩa rằng, theo cách phân loại trong kinh điển này, chư thiên không được mô tả thông thường là thụ thai trong bụng mẹ, trải qua thai kỳ, sinh ra như một em bé rồi lớn lên theo cách của loài người.

3. What does 'spontaneous birth' mean?

The traditional term opapātika refers to a mode of birth in which the being appears in the new state of existence without the ordinary process of gestation. Samye Institute's Buddhist terminology resource likewise lists spontaneous or miraculous birth as one of the four modes and states that gods are included in this category.

Thuật ngữ truyền thống opapātika chỉ một cách sinh trong đó chúng sinh xuất hiện trong cảnh giới mới mà không trải qua tiến trình thai nghén thông thường. Tài liệu thuật ngữ Phật giáo của Samye Institute cũng liệt kê hóa sinh hay sinh một cách kỳ diệu là một trong bốn loại sinh và xếp chư thiên vào loại này.

Thus, 'spontaneous' does not mean that a deva exists without causes. Within Buddhist teaching, rebirth is conditioned by causes and conditions, especially karma.

'Spontaneous birth' describes the manner of appearing in the new realm, not an absence of karmic causation.

Vì vậy, 'hóa sinh' không có nghĩa là một vị thiên xuất hiện mà không có nguyên nhân. Theo giáo lý Phật giáo, tái sinh tùy thuộc vào nhân và duyên, đặc biệt là nghiệp. 'Hóa sinh' mô tả cách xuất hiện trong cảnh giới mới, chứ không phủ nhận nhân duyên và nghiệp.

4. A human being may be reborn among devas

The Buddhist discourses repeatedly describe rebirth among devas after the breakup of the body and death. For example, Aṅguttara Nikāya 4.124 describes practitioners who, after death, reappear in association with devas of the Pure Abodes. This illustrates the general Buddhist principle that a being's realm of rebirth may change from one life to another.

Kinh điển Phật giáo nhiều lần mô tả việc tái sinh giữa chư thiên sau khi thân hoại mạng chung. Chẳng hạn, Tăng Chi Bộ Kinh 4.124 mô tả những hành giả sau khi chết tái sinh cùng chư thiên ở các cõi Tịnh Cư. Điều này minh họa nguyên lý chung của Phật giáo: cảnh giới tái sinh của một chúng sinh có thể thay đổi từ đời này sang đời khác.

Therefore, a person does not become an eternally immortal being by reaching a deva realm. Rather, according to Buddhist cosmology, one has taken another rebirth within conditioned existence.

Do đó, một người không trở thành một hữu thể bất tử vĩnh viễn khi sinh lên cõi Trời. Theo thế giới quan Phật giáo, đó là một lần tái sinh khác trong đời sống hữu vi.

5. Why can devas still have afflictions?

Because deva rebirth remains within samsara, it is not itself liberation from ignorance and the afflictions (kleśas/kilesas). Heavenly pleasure and long life do not by themselves constitute awakening. This is why Buddhist teachings can describe devas as receiving Dharma teachings and still needing the path to liberation.

Vì tái sinh làm chư thiên vẫn nằm trong Luân hồi, bản thân sự tái sinh ấy không phải là giải thoát khỏi vô minh và phiền não (kleśa/kilesa). Hạnh phúc và thọ mạng dài ở cõi Trời tự chúng không phải là giác ngộ. Vì vậy, kinh điển và giáo lý Phật giáo có thể mô tả chư thiên nghe Pháp và vẫn cần tu con đường giải thoát.

SUMMARY / TÓM TẮT

Human birth: ordinarily womb-born → human life → death → further rebirth according to causes and conditions.

Thân người: thông thường thai sinh → sống đời người → chết → tiếp tục tái sinh tùy nhân duyên.

Deva birth: classified in MN 12 as spontaneous birth (opapātika) → existence in a deva realm → still within samsara.

Thân chư thiên: được MN 12 xếp vào hóa sinh (opapātika) → sống trong cõi chư thiên → vẫn còn trong Luân hồi.

Essential point: a fortunate heavenly rebirth and liberation are not the same thing.

Điểm cốt yếu: tái sinh tốt đẹp ở cõi Trời và Giải thoát không phải là một.

PRIMARY SOURCES / NGUỒN CHÍNH

1. Mahāsīhanāda Sutta (MN 12), Majjhima Nikāya. The canonical passage on the four kinds of birth; devas are included under spontaneous birth (opapātika).

[SuttaCentral - Pāli text](#)

2. Aṅguttara Nikāya 4.124. An example of rebirth among devas after death.

[SuttaCentral - English translation](#)

3. Samye Institute, “Four Types of Birth.” A Tibetan Buddhist terminology reference explaining the traditional fourfold classification and spontaneous birth.

[Samye Institute - Four Types of Birth](#)

Prepared as a concise English-Vietnamese educational page from the cited Buddhist sources. No claim is made here that Buddhist cosmology is a scientific account of biological reproduction; the page presents the traditional Buddhist teaching as found in the cited sources.

Soạn như một tài liệu Anh-Việt ngắn dựa trên các nguồn Phật giáo được dẫn. Tài liệu trình bày giáo lý vũ trụ quan Phật giáo theo các nguồn nêu trên, không trình bày giáo lý này như một mô tả khoa học về sinh học sinh sản.